

Bản án số: 158/2021/HSST

Ngày: 25/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Hằng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Luân Văn Lý
2. Ông Trịnh Văn Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Vi Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hải Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 145/2021/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 244/2021/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vi Hoàng Đ (tên gọi khác: không) - sinh ngày 22/9/1984 tại huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; HKTT và chỗ ở: tổ 12, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: Vi Hoàng K - sinh năm 1956; Họ và tên mẹ: Nông Thị B - sinh năm 1956; Cùng trú tại: tổ 12, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Anh, chị, em ruột: Có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ, con: Không.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 12/6/2021 đến nay; "Có mặt tại phiên tòa".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Ba D - sinh năm 1973;

Trú tại: Tổ 02, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

"Vắng mặt tại phiên tòa, có lý do".

- *Người làm chứng:*

1. Đàm Văn K - sinh năm 1976.

Trú tại: tổ 03, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

"Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do".

2. Nông Văn B - sinh năm 1981.

Trú tại: tổ 06, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

“ Có mặt tại phiên tòa”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 12/6/2021, tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại khu vực bờ sông thuộc tổ 06, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phát hiện Nông Văn B (sinh năm 1981, trú tại: tổ 06, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) và Đàm Văn K (sinh năm 1976, trú tại: tổ 03, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: 01 xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng thu giữ của Nông Văn B, đối tượng K đã nhảy xuống sông bỏ chạy. Qua đấu tranh Nông Văn B khai nhận, B và K cùng nhau mỗi người góp 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) để tìm mua Heroine về sử dụng. K là người trực tiếp gọi điện thoại trao đổi và mua Heroine với Vi Hoàng Đ (sinh năm 1984; trú tại: tổ 12, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng).

Hồi 14 giờ 00 phút cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng phối hợp với phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật của Vi Hoàng Đ tại tổ 12, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Quá trình kiểm tra phát hiện, thu giữ: 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột thu giữ trong áo khoác đang trước bên phải treo trong phòng ngủ và 15.000.000đ (mười năm triệu đồng) tiền Việt Nam thu giữ dưới chiếu trong phòng ngủ; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng bên trong có 01(một) gói giấy ăn chứa 09 (chín) gói giấy màu vàng và 01(một) gói nilon màu xanh, trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột thu giữ dưới gầm ghế phòng khách; 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam thu giữ trong túi quần đang trước bên trái Đ đang mặc; 4.000.000đ (bốn triệu đồng) tiền Việt Nam, 01 thẻ căn cước công dân số 004084000944 mang tên Vi Hoàng Đ thu giữ trong ví da để trên bàn trong phòng khách và 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu SAMSUNG, có số IMEI:355853108429169, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ trên bàn trong phòng khách. Qua đấu tranh Vi Hoàng Đ khai nhận, số chất bột màu trắng mà cơ quan Công an khám xét thu giữ là Heroine, Đ mua với Nguyễn Ba D (sinh năm 1973; trú tại: tổ 02, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng).

Mở rộng điều tra, hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng phối hợp với phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Ba D tại tổ 02, phường N, thành phố Cao Bằng. Quá trình kiểm tra phát hiện, thu giữ: 01 (một) gói giấy màu trắng có chữ, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột được thu giữ tại giá để đồ cạnh bàn uống nước trong phòng khách; 01 điện thoại di động màu xanh có chữ SAMSUNG, số IMEI: 351662615260058 điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu đen có

chữ NOKIA, số IMEI: 3555352044515522 điện thoại cũ đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động màu xanh có chữ MASSTEL số IMEI: 352120088596309, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ trên bàn trong phòng khách nhà của Nguyễn Ba D.

Hồi 16 giờ 20 phút ngày 12/6/2021 tại Công an thành phố Cao Bằng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong tang vật khám xét (KX01) cân xác định khối lượng chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột tang vật (KX01) thu giữ của Vi Hoàng Đ, kết quả: chất bột màu trắng có khối lượng là 0,11g (không phẩy mười một gam). Mở niêm phong tang vật khám xét (KX02) cân xác định khối lượng chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột tang vật (KX02) thu giữ của Vi Hoàng Đ, kết quả: chất bột màu trắng có khối lượng là 4,13g (bốn phẩy một ba gam). Tổng khối lượng chất bột màu trắng là 4,24g (bốn phẩy hai bốn gam).

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 13/6/2021 tại Công an thành phố Cao Bằng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tiến hành mở niêm phong tang vật cân xác định khối lượng chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột tang vật thu giữ của Nguyễn Ba D, kết quả: chất bột màu trắng có khối lượng là 0,06gam (không phẩy không sáu gam).

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 155 đối với toàn bộ vật chứng của vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 238/GĐMT ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 03 mẫu chất bột màu trắng bên trong 03 phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine.

Quá trình điều tra đã xác định: Khoảng 12 giờ ngày 12 tháng 6 năm 2021, Vi Hoàng Đ một mình đi xe mô tô biển kiểm soát 11X1 - 042.32 (mượn của bố Đ là Vi Hoàng K) đến nhà của Nguyễn Ba D ở tổ 02, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Khi đi đến khu vực đường tròn Ngọc Xuân (phường N, thành phố Cao Bằng), Đ gọi điện thoại hỏi D có ma túy không, bán cho Đ 4.000.000đ (bốn triệu đồng), D đồng ý và bảo Đ lên nhà D. Tại nhà D, Đ đưa cho D số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng), D cầm tiền rồi đi vào trong buồng ngủ khoảng 10 phút quay ra đưa cho Đ 01 gói Heroine gói bằng nilon màu xanh, trong là giấy bạc màu vàng. Đ mang gói Heroine vừa mua được về nhà, trên Đ về thì có Đàm Văn K gọi điện thoại hỏi mua Heroine với Đ số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), Đ đồng ý rồi hẹn K trao đổi tại ngã ba đường rẽ vào trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Cao Bằng phía bên khu tái định cư phường Đ, thành phố Cao Bằng. Trên đường đi, Đ rẽ vào đường lên trường Trung học cơ sở Sông Hiến (phường S, thành phố Cao Bằng) tách lấy một phần trong gói Heroine vừa mua được và chia thành 02 gói rồi đến chỗ hẹn gặp K. K đưa cho Đ 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000,đ (năm trăm nghìn đồng), Đ nhận tiền rồi đưa lại cho K 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) cùng 02 gói Heroine mà Đ vừa chia trước đó. Trao đổi xong Đ tiếp tục đi về nhà. Khi về đến nhà, Đ đi vào trong phòng ngủ chia một phần số Heroine thành 09 (chín) gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng, phần Heroine còn lại Đ gói lại bằng nilon màu xanh. Đ dùng 01 tờ giấy ăn gói số Heroine trên lại để vào 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi giấu dưới gầm ghế tại phòng khách. Đến

khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng phối hợp với phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vi Hoàng Đ thu giữ số vật chứng như đã nêu trên. Ngoài ra, trong quá trình khám xét cơ quan Công an phát hiện, thu giữ 01 gói ma túy được gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột trong áo khoác đàng trước bên phải treo trong phòng ngủ của Đ, Đ mua khoảng một tháng trước với một người đàn ông không quen biết tại khu vực bến xe khách mới thuộc phường Đ, thành phố Cao Bằng mục đích là để bán lại kiếm lời.

Quá trình điều tra Nguyễn Ba D trình bày: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/6/2021 D đang ở nhà tại tổ 12, phường N, thành phố Cao Bằng thì Công an đến đọc lệnh khám xét đối với D. Qua khám xét phát hiện thu giữ 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (Heroine) tại giá để đồ cạnh bàn uống nước trong phòng khách của D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG; 01 điện thoại di động NOKIA và 01 điện thoại di động MASSTEL trên bàn trong phòng khách nhà D. Sau đó, cơ quan Công an niêm phong ma túy, lập biên bản đưa D về trụ sở cơ quan công an làm việc. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ D mua với một người đàn ông không quen biết ở bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng với số tiền 500.000đ được 01 (một) gói vào sáng ngày 12/6/2021. D đã sử dụng 1 ít trong gói ma túy mua được, số còn lại cơ quan Công an thu giữ khi khám xét. Mục đích D mua số ma túy đó về để sử dụng cho bản thân, không có mục đích khác. D không được bán ma túy cho Đ, không được bán ma túy cho ai.

- Đàm Văn K trình bày: Khoảng hơn 12 giờ ngày 12/6/2021, K gặp Nông Văn B tại khu vực cây xăng km5, phường Đ, thành phố Cao Bằng, do cùng là người nghiện ma túy nên K, B rủ nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng, mỗi người góp 200.000 đồng. K đưa cho B 200.000đ, B đưa lại cho K 500.000đ (vì B không có tiền lẻ). Sau khi góp tiền, K gọi điện thoại cho Đ nhà ở khu vực km8 phường Đ, thành phố Cao Bằng hỏi mua 400.000đ ma túy. Đ đồng ý và hẹn đến ngã ba Đ rẽ vào trường Dân tộc nội trú phía khu tái định cư phường Đ. Sau đó, K, B đi đến chỗ hẹn đợi khoảng 10 phút thì Đ đi xe máy đến, K đưa cho Đ một tờ tiền 500.000đ, Đ đưa cho K 02 (hai) gói heroine và bù lại cho K 100.000đ. Lúc K mua ma túy với Đ, B ngồi trên xe máy gần quán trà đá cách chỗ K khoảng 15 - 20m. Sau khi trao đổi mua ma túy xong, K cùng B đi xuống bờ sông đường vào nhà B để sử dụng, vừa sử dụng xong thì công an đến kiểm tra, do sợ hãi K nhảy xuống sông chạy thoát, còn B bị bắt giữ. Đây là lần đầu tiên K mua ma túy với Đ, còn Đ mua ma túy ở đâu, mua với ai K không biết, đây cũng là lần đầu tiên K, B góp tiền cùng nhau mua ma túy về sử dụng.

- Nông Văn B trình bày: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/6/2021 B đang đi chơi ở gần khu vực cây xăng km5, phường Đ thì gặp K (cũng là người nghiện ma túy). B và K rủ nhau góp tiền đi mua ma túy về sử dụng, mỗi người góp 200.000đ, K đưa cho B 200.000đ. B đưa lại cho K 500.000đ. Sau đó, K gọi điện thoại hỏi mua ma túy. K gọi điện xong thì bảo B đi theo K đến ngã 3 đường rẽ vào trường Dân tộc nội trú, đến nơi B đứng ở gần một quán nước còn K bước ra Đ cách chỗ B khoảng 20m. K trao đổi mua ma túy như thế nào B không biết, sau đó B và K đi xuống bờ sông (tổ 06, phường Đ, thành phố Cao Bằng) để sử dụng, K đưa cho B 01 gói giấy bạc màu vàng, K cũng cầm 01 gói giống B, B và K cùng sử dụng, vừa

sử dụng xong thì công an đến yêu cầu kiểm tra, K nhảy xuống sông chạy thoát còn B bị bắt giữ. Khi K gọi điện hỏi mua ma túy B không biết K gọi điện cho ai, đến khi K nói lại thì B mới biết K gọi điện cho Đ và mua ma túy với Đ. K là người trực tiếp mua ma túy với Đ, B không được mua ma túy với Đ. B có quen biết Đ do hay ngồi uống nước ở khu vực Đ tròn km5, phường Đ, thành phố Cao Bằng. Đây là lần đầu tiên B và K cùng nhau góp tiền mua ma túy về để sử dụng thì đã bị phát hiện.

Hành vi của Vi Hoàng Đ đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản Cáo trạng số 140/CT-VKSTP ngày 07/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Vi Hoàng Đ về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của Vi Hoàng Đ đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ khai nhận được bán Heroine cho Đàm Văn K 01 (một) lần, 02 (hai) gói với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) vào ngày 12/6/2021. Sau đó, K bị phát hiện bắt quả tang, Đ bị khám xét người và chỗ ở. Nguồn gốc số Heroine bán cho K 01 lần và bị thu giữ khi khám xét người, chỗ ở Đ mua với Nguyễn Ba D tại nhà của D ở tổ 02, phường N, thành phố Cao Bằng với số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) vào ngày 12/6/2021 và mua với một người đàn ông không quen biết (không biết tên, địa chỉ) ở khu vực bên xe khách mới phường Đ, thành phố Cao Bằng mua với số tiền bao nhiêu và mua vào thời gian nào không nhớ (khoảng 01 tháng trước ngày bị bắt). Đ mua toàn bộ số Heroine đó về mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vi Hoàng Đ nhất trí với khối lượng ma túy (heroine) bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số 238/GĐMT ngày 02 tháng 7 năm 2021 và không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Tại phiên tòa, Nông Văn B cho rằng ngày 12/6/2021 B không được mua ma túy với Đ, K là người trực tiếp mua ma túy với Đ. Lời khai của Nông Văn B phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột thu giữ trong áo khoác ở phòng ngủ khi khám xét (KX01) có khối lượng 0,11 gam; 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có 01 gói giấy ăn chứa 09 (chín) gói và 01 (một) gói nilon màu xanh, trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột thu giữ dưới gầm ghế phòng khách của Đ khi khám xét (KX02) có khối lượng 4,13 gam là vật chứng vụ án; Tiền Việt Nam 15.000.000 đồng thu giữ dưới chiếu trong phòng ngủ của Đ; 400.000 đồng thu giữ trong túi quần Đ đang mặc; 4.000.000 đồng thu giữ trong ví da để trên bàn phòng khách. Trong số tiền đó 19.000.000đ là tiền của bị cáo do đi lao động làm thuê tiết kiệm mà có, còn 400.000đ là tiền bị cáo bán ma túy cho K; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Vi

Hoàng Đ là giấy tờ cá nhân của bị cáo; 01 điện thoại di động SAMSUNG cũ đã qua sử dụng thu giữ trên bàn ở phòng khách là điện thoại của Đ dùng để liên lạc với gia đình hàng ngày, nhưng ngày 12/6/2021 Đ có dùng điện thoại đó để gọi mua ma túy với D và bán ma túy cho K. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì với số vật chứng và tài sản bị thu giữ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vi Hoàng Đ về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Về tội danh, bị cáo Vi Hoàng Đ phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Về hình phạt chính, đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo mua bán ma túy vì mục đích vụ lợi nên cần phạt tiền đối với bị cáo số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước. Về xử lý vật chứng, xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong tang vật, 01 vỏ xi lanh kim tiêm, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long đã qua sử dụng; Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng do bán ma túy cho K; Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Sam sung; Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân và số tiền 14.000.000đ nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Về án phí, bị cáo phải chịu 200.000,đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình, là người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Vi Hoàng Đ thừa nhận về hành vi phạm tội của mình. Khoảng 12 giờ ngày 12 tháng 6 năm 2021, Đ một mình đi xe mô tô biển kiểm soát 11X1 - 042.32 (mượn của bố là Vi Hoàng K) đến nhà Nguyễn Ba D ở tổ 02, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Khi đến đường tròn Ngọc Xuân, Đ gọi điện thoại hỏi D có ma túy không bán cho 4.000.000đ (bốn triệu đồng), D đồng ý và bảo Đ lên nhà D. Tại nhà D, Đ đưa cho D 4.000.000đ, D cầm tiền rồi đi vào buồng ngủ, khoảng 10 phút quay ra đưa cho Đ 01 gói Heroine gói bằng nilon màu xanh. Đ mang gói Heroine vừa mua được về nhà, trên Đ về thì có K gọi điện thoại hỏi mua Heroine với Đ 400.000đ

(bốn trăm nghìn đồng), Đ đồng ý rồi hẹn K trao đổi tại ngã ba Đ rẽ vào trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Cao Bằng (phía bên khu tái định cư phường Đ, thành phố Cao Bằng). Trên Đ đi, Đ rẽ vào Đ lên trường Trung học cơ sở Sông Hiến tách lấy một phần trong gói Heroine vừa mua được chia thành 02 gói rồi đến chỗ hẹn gặp K. K đưa cho Đ 01 tờ 500.000 đồng, Đ nhận tiền rồi đưa lại cho K 01 tờ 100.000 đồng cùng 02 gói Heroine, trao đổi xong Đ đi về nhà. Khi về đến nhà, Đ vào phòng ngủ chia một phần Heroine thành những gói nhỏ (không nhớ bao nhiêu gói), phần còn lại Đ gói lại bằng nilon màu xanh rồi dùng 01 tờ giấy ăn gói số Heroine trên để vào 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long giấu dưới gầm ghế tại phòng khách nhà Đ. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày Công an đến tiến hành khám xét chỗ ở của Đ thu giữ số vật chứng trên. Ngoài ra, trong quá trình khám xét Công an phát hiện, thu giữ 01 gói ma túy trong áo khoác ở phòng ngủ của Đ. Nguồn gốc số Heroine bán cho K và số Heroine bị thu giữ khi khám xét người, chỗ ở Đ mua với Nguyễn Ba D tại nhà của D ở tổ 02, phường Ngọc X, thành phố Cao Bằng với số tiền 4.000.000 đồng vào ngày 12/6/2021 và mua với một người đàn ông không quen biết (không nhớ ngày tháng mua và số tiền mua) ở khu vực bến xe khách mới phường Đ, thành phố Cao Bằng. Đây là lần đầu tiên Đ mua ma túy với D và người đàn ông đó, Đ mua số Heroine đó về mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Tại phiên tòa, bị cáo Đ thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng phản ánh đúng hành vi phạm tội và truy tố bị cáo về tội danh, điều luật là đúng người, đúng tội. Thừa nhận tổng khối lượng Heroine là 4,24g (bốn phẩy hai bôm gam). Hành vi mua ma túy của bị cáo với D và người đàn ông ở bến xe khách mới là do một mình bị cáo thực hiện, không có ai khác cùng tham gia, số tiền mua ma túy là của bị cáo, không có ai góp tiền cùng bị cáo để mua số ma túy đó. Bị cáo chỉ được bán cho K 01 (một) lần vào ngày 12/6/2021, ngoài ra không được bán cho ai khác và cũng chưa được bán cho ai khác.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Hồi 14 giờ 00 phút ngày 12 tháng 6 năm 2021 đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Bằng phối hợp với phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vi Hoàng Đ ở tổ 12, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng thu giữ 4,24g (bốn phẩy hai bôm gam) Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Trước đó hồi 12 giờ 30 phút ngày 12 tháng 6 năm 2021, Vi Hoàng Đ đã có hành vi bán trái phép Heroine cho Đàm Văn K 02 gói Heroine với số tiền là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) tại ngã ba đường rẽ vào Trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Cao Bằng phía bên khu tái định cư phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Hành vi của Vi Hoàng Đ đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự. Là người đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Mục đích của Vi Hoàng Đ mua số Heroine đó về để sử dụng cho bản thân và bán lại để kiếm lời. Bị cáo nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án này Hội đồng xét xử xác định

bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo được bán cho Đàm Văn K 01 (một) lần, 02 gói vào ngày 12/6/2021, khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ trái phép là 4,24g (bốn phẩy hai bôm gam). Do vậy, hành vi của Vi Hoàng Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo là người trưởng thành, bị cáo nhận thức rõ ma túy là hàng quốc cấm, pháp luật nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy... đồng thời hiểu biết được sự nguy hiểm và tác hại của chất ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo được bán Heroine cho K 01 (một) lần vào ngày 12/6/2021. Mục đích bị cáo mua Heroine về để sử dụng và bán lại kiếm lời. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố Vi Hoàng Đ về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Vi Hoàng Đ là trái pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không chỉ xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương và làm gia tăng tình hình tội phạm trên địa bàn thành phố Cao Bằng. Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do nhu cầu sử dụng của bản thân và vì mục đích bán kiếm lời (lợi nhuận) bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo được bán cho K 01 (một) lần, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 4,24 gam. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là đúng và cần thiết. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật có như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Vi Hoàng Đ là người có năng lực nhận thức, năng lực hành vi nhưng do không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bị cáo đã sử dụng ma túy và có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện ma túy. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận về hành vi mình đã thực hiện (mục đích mua Heroine về để sử dụng và bán lại kiếm lời). Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ này.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vi Hoàng Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Vi Hoàng Đ với mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo Đ là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Vì vậy, ngoài hình phạt chính theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Bị cáo là lao động tự do (làm phụ nề và xây) có thu nhập nhưng không ổn định, khi bị bắt thu giữ được của bị cáo số tiền 19.000.000 đồng, bị cáo cho rằng đây là tiền của bị cáo do lao động mà có không liên quan đến hành vi phạm tội, xét thấy bị cáo phạm tội với mục đích kiếm lời và bản thân bị cáo có khả năng thi hành hình phạt tiền, do đó cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, mức phạt là 5.000.000đ (năm triệu đồng).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với tài sản thu giữ của Nguyễn Ba D (01 điện thoại di động SAM SUNG màu xanh, 01 điện thoại di động màu đen NOKIA và 01 điện thoại di động màu xanh MASSTEL). Quá trình điều tra, xác định thuộc sở hữu của D, D không thừa nhận được bán ma túy cho Đ vào ngày 12/6/2021 và không có tài liệu nào khác chứng minh hành vi phạm tội của D nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định xử lý vật chứng và ngày 08/9/2021 cơ quan Công an đã trả lại tài sản cho Nguyễn Ba D. Việc trả lại tài sản cho Nguyễn Ba D của cơ quan Công an là đúng theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tại phiên tòa Nguyễn Ba D vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt đã nhận lại tài sản (03 điện thoại) và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[8] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng số 03 ngày 07 tháng 10 năm 2021 gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi tang vật cân "KX02" vụ Vi Hoàng Đ có hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 12/6/2021; 01 (một) xi lanh kim tiêm; 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long đã qua sử dụng là vật chứng vụ án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 cần xử tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Vi Hoàng Đ là giấy tờ tùy thân nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) điện thoại di động Samsung màu xanh đã qua sử dụng là điện thoại của bị cáo Đ dùng để liên lạc với gia đình hàng ngày. Tuy nhiên, ngày 12/6/2021 bị cáo dùng điện thoại đó để liên lạc, trao đổi mua ma túy với Nguyễn Ba D và bán ma túy cho Đàm Văn K (liên quan đến hành vi phạm tội) của bị cáo nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước;

- 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam 19.400.000đ (mười chín triệu bốn trăm nghìn đồng) thu giữ của Vi Hoàng Đ. Trong số tiền này có 400.000đ là tiền bị cáo bán ma túy cho Đàm Văn K 01 (một) lần vào ngày 12/6/2021, đây là tiền do phạm tội mà có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại trong 19.400.000đ (19.400.000đ - 400.000đ) = 19.000.000 đồng là tiền bị cáo lao động làm thuê có được nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ số tiền đó để đảm bảo thi hành án.

[9] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy Vi Hoàng Đ khai nhận được mua với Nguyễn Ba D vào ngày 12/6/2021 tại nhà của D ở tổ 02, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như đối chất, D không thừa nhận được bán ma túy cho Đ, việc trao đổi mua bán ma túy không ai biết. Do vậy, không có đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Ba D.

Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ trong túi áo khoác đang trước bên phải treo trong phòng ngủ có khối lượng là 0,11g (không phải mười một gam) Đ khai nhận mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực bến xe khách mới thành phố Cao Bằng thuộc phường Đ, thành phố Cao Bằng khoảng hơn một tháng trước ngày bị cơ quan Công an thu giữ. Tuy nhiên, việc trao đổi mua bán không có ai biết và chứng kiến nên không đủ căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi tàng trữ 0,06g (không phải không sáu gam) Heroine của Nguyễn Ba D, qua tra cứu D chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy và hành vi sử dụng trái phép Heroine của Đàm Văn K và Nông Văn B do hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 07 tháng 9 năm 2021, Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) đối với Nguyễn Ba D về hành vi vi phạm tàng trữ trái phép chất ma túy; ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) đối với Đàm Văn K và Nông Văn B về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11X1 - 042.32 Đ mượn của bố đẻ là Vi Hoàng Khôn, quá trình điều tra không tạm giữ nên không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Vi Hoàng Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Vi Hoàng Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Vi Hoàng Đ 05 năm 06 tháng (Năm năm sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/6/2021.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) đối với bị cáo Vi Hoàng Đ.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Xử:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân KX02 vụ Vi Hoàng Đ, sinh năm 1984; HKTT: tổ 12, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng có hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 12/6/2021;

+ 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng;

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã qua sử dụng.

- *Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước:* 01 (một) điện thoại di động màu xanh (màn hình cảm ứng) mặt sau có chữ Sam sung, có số IMEI1 theo Quyết định chuyển vật chứng: 355853108429169/01 (do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI bên trong máy), điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- *Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:* Số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo Đ bán ma túy cho Đàm Văn K mà có trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam 19.400.000đ (mười chín triệu bốn trăm nghìn đồng).

- *Trả lại cho bị cáo Vi Hoàng Đ:*

+ Số tiền 19.000.000 đồng trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam 19.400.000đ (mười chín triệu bốn trăm nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ số tiền đó để đảm bảo thi hành án.

+ 01 (một) thẻ căn cước công dân số 004084000944 mang tên Vi Hoàng Đ;

Xác nhận số vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng số 03 ngày 07/10/2021.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Xử:

Bị cáo Vi Hoàng Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Bị cáo (có mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa (có lý do) có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúy Hằng